

TTT

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 443/BC-CP

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2016



TRUNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ  
ĐẾN Giờ: .. S ..  
Ngày: 20/10/2016

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 113/2015/QH13  
về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khóa XIII  
về hoạt động giám sát chuyên đề, hoạt động chất vấn**

Kính gửi: Quốc hội.

Trên cơ sở báo cáo của các bộ, cơ quan liên quan, Chính phủ xin báo cáo tổng hợp việc thực hiện Nghị quyết số 113/2015/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2015 về tiếp tục thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội khóa XIII về hoạt động giám sát chuyên đề, hoạt động chất vấn như sau:

1. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nghiêm túc triển khai thi hành Hiến pháp và theo Kế hoạch của Ủy ban thường vụ Quốc hội; rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với tinh thần và nội dung của Hiến pháp. Đến nay, các dự án luật, pháp lệnh đã được Chính phủ hoàn thiện và bảo đảm tiến độ trình Quốc hội theo quy định, trong đó ưu tiên sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật về tổ chức bộ máy nhà nước và các thiết chế trong hệ thống chính trị, về quyền con người và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1573/QĐ-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2015 về thực hiện kế hoạch triển khai thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Trong 9 tháng năm 2016, Chính phủ đã trình Quốc hội xem xét thông qua 7 dự án luật; tại kỳ họp này, Chính phủ sẽ trình Quốc hội cho ý kiến lần đầu đối với 12 dự án luật, phối hợp với các cơ quan của Quốc hội trình Quốc hội thông qua 4 dự án luật. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 57 văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, pháp lệnh đã có hiệu lực. Đến nay cơ bản đã khắc phục được tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết.

2. Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế giai đoạn 2011 - 2015, Chính phủ đã xây dựng "Kế hoạch tái cơ cấu nền kinh tế giai đoạn 2016 - 2020" và sẽ trình Quốc hội tại kỳ họp này. Thời gian qua, Chính phủ tiếp tục tích cực hoàn thiện thể chế, tăng cường quản lý, chỉ đạo thực hiện các giải pháp, nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh

của nền kinh tế theo lộ trình tái cơ cấu giai đoạn 2016 - 2020. Các bộ, ngành theo chức năng nhiệm vụ được phân công đã ban hành đồng bộ các văn bản hướng dẫn thực hiện trong tổ chức quản lý, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước, thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu, đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn và nâng cao hiệu quả hoạt động theo Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2013 và Chỉ thị số 11/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Chính phủ đã ban hành 05 Nghị định, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 05 Quyết định về cổ phần hóa và thoái vốn tại doanh nghiệp. Trong 9 tháng đầu năm 2016 đã thoái vốn được 2.800 tỷ đồng giá trị sổ sách, thu về cho ngân sách nhà nước 5.000 tỷ đồng; cổ phần hóa 48 doanh nghiệp, giải thể 10 doanh nghiệp, phá sản 01 doanh nghiệp, bán 01 doanh nghiệp nhà nước và 03 đơn vị sự nghiệp công lập.

Chính phủ đã tập trung hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu quả công tác quản lý giám sát để vận hành có hiệu quả hơn các thị trường tài chính, tiền tệ, lao động, khoa học và công nghệ, hàng hóa, bất động sản. Đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp về hoàn thiện khung khổ pháp lý, tổ chức quản lý điều hành, tăng cường thanh tra, giám sát để vận hành thị trường vốn và thị trường bảo hiểm thông suốt, góp phần huy động và phân bổ hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Mức vốn hóa thị trường chứng khoán đạt 55% GDP, cao nhất từ trước đến nay.

Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách khác nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng. Bảo đảm vốn tín dụng cho nền kinh tế, nhất là những lĩnh vực ưu tiên; tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng; triển khai hiệu quả các chính sách tín dụng ưu đãi. Điều hành tỷ giá phù hợp với tín hiệu thị trường, bảo đảm giá trị của đồng Việt Nam, tăng cường quản lý thị trường vàng, ngoại tệ, tăng dự trữ ngoại hối. Những kết quả đạt được trong điều hành chính sách tiền tệ, tài khóa, thương mại, đầu tư, thị trường, giá cả... đã góp phần quan trọng vào ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát.

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2015 phê duyệt Chương trình hỗ trợ tín dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025; ban hành Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2016 về Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016 - 2020, riêng năm 2016 đã phê duyệt hỗ trợ thực hiện 72 dự án trong Chương trình.

Để hỗ trợ và thúc đẩy phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Chính phủ đã hoàn thiện dự án Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, sẽ trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp này, trong đó nêu rõ nhiệm vụ, giải pháp, chương trình cụ thể hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, quy định rõ trách nhiệm của các bộ, ngành và chính quyền địa phương trong triển khai thực hiện.

Chính phủ đã ban hành Nghị quyết về "Những nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng suất lao động Việt Nam", trong đó, nhấn mạnh những giải pháp trung và dài hạn nhằm nâng cao năng suất lao động. Xây dựng Đề án "Một số chủ trương, chính sách lớn nhằm đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế", trình Hội nghị Trung ương ban hành Nghị quyết.

3. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm chỉ đạo rà soát, hoàn thiện hệ thống chính sách khuyến khích, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, đặc biệt là tiêu thụ nông sản, đầu tư xây dựng vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, đổi mới tổ chức và tăng cường liên kết trong sản xuất, kinh doanh như Quyết định số 575/QĐ-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2015, Quyết định số 66/2015/QĐ-TTg ngày 25 tháng 12 năm 2015; Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật, giống cây trồng, nuôi động vật rừng thông thường, chăn nuôi, thủy sản, thực phẩm. Đề xuất Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung các Luật liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh (trong đó có doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất, chế biến, thương mại nông lâm thủy sản và các vùng nông thôn). Thủ tướng Chính phủ đang khẩn trương xem xét và đề phê duyệt Bộ tiêu chí quốc gia về tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo Nghị quyết của Quốc hội (đến nay đã có 62/63 tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành đề án tái cơ cấu nông nghiệp của địa phương); chỉ đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng các giải pháp giúp nông dân tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, đẩy mạnh liên kết 4 nhà, nâng cao năng suất, giá trị và sức cạnh tranh các sản phẩm nông nghiệp trên thị trường trong và ngoài nước.

Tiếp tục thực hiện hỗ trợ lãi suất tín dụng cho phát triển thủy sản, trong đó có ưu đãi ngư dân về đầu tư, tín dụng, bảo hiểm, thuế, đóng tàu vỏ thép, vật liệu mới, phát triển đội tàu khai thác hải sản xa bờ. Đã chỉ đạo chặt chẽ và chủ động trong đàm phán, ký kết các hiệp định tự do hóa thương mại, ưu tiên mở cửa thị trường nông sản, tháo gỡ các rào cản thương mại, ký kết nhiều hiệp định với các nước về kiểm dịch bảo vệ thực vật, thú y, quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm, tạo thuận lợi cho xuất khẩu.

Tích cực triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; sửa đổi, bổ sung các tiêu chí, ban hành cơ chế chính sách và hướng dẫn thực hiện. Các địa phương đã triển khai nhiều giải pháp phù hợp nhằm huy động nguồn lực xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, hỗ trợ lãi suất vốn vay, chuyển đổi cơ cấu sản xuất, ứng dụng khoa học công nghệ, cơ giới hóa nông nghiệp. Đến nay đã có 27 huyện và 2.045 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm tỷ lệ 23%. Đến hết năm 2016, sẽ có trên 30 huyện và khoảng 2.200 xã đạt chuẩn nông thôn mới (chiếm khoảng 25%). Chương trình xây dựng nông thôn mới đã được nhân dân hưởng ứng tích cực và trở thành phong trào sâu rộng trong cả nước, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế, ổn định chính trị, xã hội.

4. Chính phủ đã tiến hành tổng kết, đánh giá việc thực hiện Luật quản lý nợ công, trên cơ sở đó đã trình Ủy ban thường vụ Quốc hội đưa Luật quản lý nợ công (sửa đổi) vào Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh của Quốc hội năm 2017; đã báo cáo Ban Chấp hành Trung ương và sẽ báo cáo Quốc hội tại kỳ họp này mục tiêu, định hướng huy động, sử dụng vốn vay và quản lý nợ công giai đoạn 2016 - 2020, trong đó có đánh giá toàn diện công tác huy động, quản lý sử dụng vốn vay (nợ công) giai đoạn vừa qua và định hướng cho giai đoạn tới; xây dựng chương trình quản lý nợ trung hạn 2016 - 2018. Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt tăng cường quản lý, chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế; cải cách thể chế chính sách thuế; đơn giản hóa thủ tục kê khai, giảm thời gian nộp thuế và triển khai dịch vụ nộp thuế điện tử tại 63/63 tỉnh, thành phố. Hiện nay, số giờ nộp thuế của Việt Nam đã giảm từ mức 537 giờ/năm xuống còn 117 giờ/năm, ngang bằng với mức bình quân của các nước trong khu vực ASEAN-4.

Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt việc hoàn thiện chính sách pháp luật, tăng cường quản lý ngân sách nhà nước; chỉ đạo thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp chống thất thu ngân sách nhà nước, chống chuyên giá; đã phê duyệt chiến lược tài chính, trong đó phân đầu bội chi ngân sách nhà nước đến năm 2020 không quá 4% GDP. Việc điều hành chính sách tài khóa của Chính phủ phù hợp với khả năng huy động và bảo đảm an ninh tài chính quốc gia; tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cả chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển; đồng thời tập trung tháo gỡ khó khăn, phát triển sản xuất kinh doanh để thúc đẩy phục hồi tăng trưởng kinh tế tạo nguồn thu ngân sách nhà nước ổn định, bền vững.

Chính phủ đã chỉ đạo điều hành đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ theo mục tiêu kiểm soát lạm phát, ổn định thị trường tiền tệ, ngoại hối và hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, như hỗ trợ thanh khoản cho các tổ chức tín dụng, thực hiện mua ngoại tệ để tăng dự trữ ngoại hối Nhà nước khi thuận lợi, qua đó tạo điều kiện cho ổn định mặt bằng lãi suất và hỗ trợ ổn định tỷ giá, thị trường ngoại tệ cũng như việc phát hành trái phiếu Chính phủ; chủ động triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp về cơ chế, chính sách, giám sát, thanh tra, làm minh bạch hơn thực chất nợ xấu của các tổ chức tín dụng để có biện pháp xử lý phù hợp với quy định của pháp luật và Đề án xử lý nợ xấu của hệ thống các tổ chức tín dụng; đã ban hành nghị định số 18/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 53/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức và hoạt động của VAMC nhằm thúc đẩy và khuyến khích tổ chức tín dụng bán nợ xấu cho VAMC theo giá thị trường; đã ban hành Nghị định số 69/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về điều kiện kinh doanh dịch vụ mua bán nợ; kiến nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội sửa đổi một số luật để hỗ trợ cho việc xử lý nợ xấu của hệ thống ngân hàng.

Chính phủ đã ban hành Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016, trong đó đề ra các giải pháp quyết liệt, xác định rõ trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương và thực hiện triệt để tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; tăng cường kiểm tra, thanh tra và xử lý trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu.

5. Chính phủ đã ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh quản lý thị trường, Kế hoạch số 1635/KH-BCĐ 389 ngày 26 tháng 02 năm 2016 về tăng cường chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát, đấu tranh chống sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu trái phép phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc và chất cấm dùng trong chăn nuôi, chế biến thực phẩm; đang khẩn trương xây dựng Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí và Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 42/2014/NĐ-CP về quản lý hoạt động bán hàng đa cấp; rà soát các văn bản liên quan đến Luật cạnh tranh, về phòng vệ thương mại, Luật thuế xuất nhập khẩu. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 19/2016/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2016 quy định trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; Quyết định số 20/2016/QĐ-TTg ngày 11 tháng 5 năm 2016 về quy định hỗ trợ kinh phí cho hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và thanh toán chi phí quản lý, xử lý tài sản bị tịch thu theo quy định của pháp luật trong lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả; chỉ đạo Bộ Công Thương và Bộ Tư pháp khẩn trương soạn thảo trình Chính phủ ban hành nghị định quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh quản lý thị trường; chỉ đạo Bộ Công Thương khẩn trương chuẩn bị các điều kiện cần thiết, phù hợp để vận hành cơ sở dữ liệu thông tin quốc gia về phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong năm 2017 theo Nghị quyết số 113/2015/QH13 của Quốc hội.

6. Chính phủ đã ban hành 3 Nghị định hướng dẫn thi hành Luật an toàn thực phẩm; ban hành quyết định và chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, phân công cụ thể trách nhiệm các bộ, ngành liên quan trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm. Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ và lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương đã tăng cường đôn đốc, chỉ đạo công tác quản lý, thực hiện các giải pháp về an toàn thực phẩm; đẩy mạnh thông tin, truyền thông; phòng chống ngộ độc thực phẩm; thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm; kiểm soát việc sử dụng hóa chất độc hại trong thực phẩm; khuyến khích hình thành các chuỗi sản xuất, cung cấp thực phẩm an toàn; quản lý chất lượng thuốc và giá thuốc chữa bệnh.

7. Việc triển khai Nghị quyết của Quốc hội về khắc phục cơ bản tình trạng ô nhiễm, cải thiện môi trường đối với 47 làng nghề đang bị ô nhiễm đặc biệt nghiêm trọng còn chậm do kinh phí hạn chế và việc chuyển đổi cơ chế thực hiện từ Chương trình mục tiêu quốc gia khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường giai đoạn 2012 - 2015 sang lồng ghép với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 (Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ). Hiện nay nội dung này được quan tâm chỉ đạo đẩy nhanh thực hiện cùng với việc triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Chính phủ đã chỉ đạo các bộ, ngành và các tỉnh, thành phố tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; tập trung kiểm tra, hướng dẫn, giám sát các chủ đầu tư xây dựng, hoàn thiện và vận hành hạ tầng bảo vệ môi trường, đặc biệt là hệ thống xử lý nước thải, chất thải tập trung; tổ chức di dời và hỗ trợ di dời các cơ sở sản xuất nằm trong khu dân cư, khu đô thị vào các khu, cụm công nghiệp; chú trọng việc đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, phổ biến, giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm vi phạm; tăng cường chỉ đạo thực hiện các đề án bảo vệ môi trường một số lưu vực sông; ban hành Quy định về kiểm soát nguồn thải, lập quy hoạch và phân vùng xả thải; đầu tư các dự án thoát nước và vệ sinh môi trường, cải tạo, nạo vét dòng chảy.

Khi xảy ra sự cố môi trường biển tại 4 tỉnh miền Trung, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt việc xác định nguyên nhân, đối tượng vi phạm và biện pháp khắc phục thiệt hại, hỗ trợ ổn định sản xuất và đời sống của nhân dân, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, xử lý nghiêm các vi phạm; đồng thời chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương rà soát quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; tăng cường kiểm tra việc thực hiện, nhất là đối với các cơ sở xả thải có nguy cơ gây ô nhiễm cao trong cả nước.

Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường triển khai vận hành phần mềm khai thác cơ sở dữ liệu quản lý hoạt động khoáng sản, nhất là các khu vực đã cấp phép thăm dò, khai thác; hoàn thành phê duyệt quy hoạch khoáng sản, khu vực khoáng sản; tiếp tục thực hiện giai đoạn II Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên và môi trường; tăng cường kiểm tra, thanh tra, chấn chỉnh hoạt động khoáng sản, kiểm soát chặt chẽ sản lượng khoáng sản khai thác thực tế của các doanh nghiệp theo giấy phép được cơ quan có thẩm quyền cấp; tăng cường trách nhiệm và xử lý nghiêm đối với người đứng đầu khi để xảy ra tình trạng khai thác trái phép nghiêm trọng, kéo dài.

8. Chính phủ đã chỉ đạo và hướng dẫn các tỉnh Sơn La, Điện Biên, Lai Châu tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án thủy điện Sơn La hoàn thành quyết toán toàn bộ Dự án trong năm 2016. Hiện nay trên địa bàn cả nước có 232 dự án thủy lợi, thủy điện

phải thực hiện bồi thường, hỗ trợ, di dân, tái định cư thuộc 39 tỉnh, với tổng số tiền là 69.777 tỷ đồng, đã giải ngân 53.803 tỷ đồng. Đến nay, các tỉnh cơ bản đã hoàn thành công tác bồi thường đất, tài sản trên đất và hỗ trợ tái định cư. Chính phủ chỉ đạo tích cực trồng bù diện tích rừng các dự án thủy lợi, thủy điện.

Chính phủ đã cơ bản phê duyệt xong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 (100% cấp tỉnh, 96,6% cấp huyện, 84,5% cấp xã). Đang tích cực xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai; từng bước hiện đại hóa bản đồ và hồ sơ địa chính, đã lập bản đồ địa chính đối với 71% diện tích tự nhiên. Thông qua sắp xếp các nông, lâm trường đã tạo được quỹ đất hơn 530 nghìn ha bàn giao cho địa phương để giao cho hộ gia đình, cá nhân không có đất hoặc thiếu đất sản xuất, đặc biệt cho đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện di chuyển hơn 34 nghìn hộ dân ra khỏi vùng thiên tai (sạt lở đất, lũ quét, lũ ống, ngập lũ); bố trí, sắp xếp gần 9 nghìn hộ dân ra tuyến biên giới, hộ di cư tự do sinh sống phân tán trong rừng đặc dụng nhằm hạn chế phá rừng, bảo vệ môi trường, tăng cường quốc phòng và an ninh tuyến biên giới.

Đã cơ bản hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Nghị quyết số 30/2012/QH13 của Quốc hội. Thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được đơn giản hóa theo hướng tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, công khai các loại phí, lệ phí, lập đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh của người dân; thường xuyên kiểm tra, thanh tra nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý sai phạm.

9. Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 86/2015/NĐ-CP và Nghị định số 113/2015/NĐ-CP quy định các chính sách mới về đào tạo nghề, hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, thời gian đào tạo dưới 3 tháng, hỗ trợ học phí và chính sách đối với giáo viên dạy nghề. Đã quyết định Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, xây dựng Đề án "Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp" trình Thủ tướng Chính phủ ban hành; rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở dạy nghề; đổi mới quản lý nhà nước, từng bước tiếp cận với trình độ tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới; triển khai xây dựng các chỉ tiêu thông tin về thị trường lao động liên quan đến dạy nghề; xây dựng hệ thống dữ liệu về dạy nghề. Đẩy mạnh xã hội hóa và hợp tác quốc tế về dạy nghề; tham gia cuộc thi tay nghề ASEAN năm 2016, đoàn Việt Nam đoạt giải cao.

10. Trên cơ sở kế hoạch tổng thể triển khai Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội, Chính phủ đã chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đổi mới chương trình sách giáo khoa;

tiếp thu ý kiến của các tổ chức, cá nhân để hoàn thiện chương trình giáo dục phổ thông tổng thể làm căn cứ xây dựng chương trình môn học và biên soạn sách giáo khoa; đổi mới chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục phổ thông; áp dụng mô hình trường học mới ở cấp tiểu học và trung học cơ sở tại những nơi có đủ điều kiện; triển khai thí điểm mô hình giáo dục mới; đẩy nhanh tiến độ xây dựng, biên soạn và thẩm định chương trình, sách giáo khoa mới đáp ứng mục tiêu, yêu cầu và nội dung của Nghị quyết; trong chương trình và sách giáo khoa mới của giáo dục phổ thông, môn lịch sử được lựa chọn nội dung cơ bản, nền tảng. Tổ chức nghiêm túc, an toàn, thuận lợi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia và tuyển sinh đại học, cao đẳng. Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, xã hội trong việc xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tiến bộ, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Tiếp tục thực hiện đề án kiên cố hóa trường lớp học và nhà công vụ cho giáo viên; chú trọng tăng cường cơ sở vật chất trường học, lớp học ở vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số.

11. Chính phủ chú trọng đầu tư phát triển hệ thống cơ sở y tế từ Trung ương đến địa phương (chiếm khoảng 7% tổng chi ngân sách nhà nước, nếu tính cả trái phiếu Chính phủ đạt khoảng 7,6%), huy động các nguồn vốn ODA đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích cơ chế tự chủ và hợp tác công - tư. Phê duyệt và triển khai Đề án giảm quá tải bệnh viện giai đoạn 2013 - 2020, tập trung thực hiện các nhóm giải pháp đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất cho các cơ sở y tế; phát triển mạng lưới bệnh viện vệ tinh, chuyển giao kỹ thuật; luân phiên có thời hạn cán bộ y tế xuống cơ sở; tăng cường việc quản lý chất lượng bệnh viện và nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; cải cách thủ tục hành chính, cải tiến quy trình khám, chữa bệnh để giảm tải cả khu vực ngoại trú và nội trú; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đã kết nối mạng hơn 14 nghìn cơ sở y tế trong toàn quốc; thí điểm triển khai mô hình bác sỹ gia đình. Đã chỉ đạo ưu tiên sử dụng ngân sách địa phương, nguồn số vốn kiến thiết và nguồn vốn ODA phát triển các trạm y tế xã. Phần đầu đến năm 2020 có 70% số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế theo Nghị quyết số 76/2014/QH13 của Quốc hội. Tuy nhiên tình trạng quá tải bệnh viện tại một số bệnh viện Trung ương và tuyến cuối vẫn chưa được khắc phục căn bản; chất lượng khám chữa bệnh chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là ở tuyến cơ sở.

12. Chính phủ đã ban hành 4 Nghị định hướng dẫn Luật an toàn thông tin mạng có hiệu lực từ 01 tháng 7 năm 2016; định hướng về tổ chức các hoạt động tuyên truyền và kiện toàn bộ máy bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng. Đẩy mạnh giám sát, cảnh báo và ứng cứu sự cố mạng; đã đưa vào sử dụng hệ thống giám sát an toàn thông tin trên mạng Internet quốc gia; áp dụng



nhiều biện pháp để ngăn chặn, xử lý nguồn phát tán thông tin xấu, độc hại, xuyên tạc, chống phá Đảng, Nhà nước; hoàn thiện các quy định về chống thư rác, tin nhắn rác và tăng cường xử lý vi phạm; ban hành quy định điều kiện kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng. Đã chỉ đạo các cơ quan báo chí tập trung tuyên truyền về hoạt động của các cơ quan Đảng, Nhà nước, về công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, các hoạt động hội nhập quốc tế; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý sai phạm trong hoạt động báo chí; ngăn chặn việc mua bán SIM sai quy định, đã khắc phục một bước tình trạng SIM rác và tin nhắn rác.

Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quy hoạch phát triển viễn thông quốc gia và ban hành 5 quyết định về quản lý hạ tầng viễn thông; triển khai Đề án số hóa truyền dẫn phát sóng truyền hình mặt đất; tổ chức xây dựng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dịch vụ viễn thông, truyền hình quảng bá kỹ thuật số. Tập trung đầu tư xây dựng, hiện đại hóa hệ thống hạ tầng viễn thông trong nước và kết nối quốc tế; khai thác hiệu quả vệ tinh Vinasat-1 và Vinasat-2; mở rộng vùng phủ sóng và nâng cao chất lượng mạng viễn thông.

13. Chính phủ đã tổ chức Hội nghị toàn quốc và đã ban hành nhiều cơ chế chính sách, chỉ đạo thực hiện các giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, bền vững, nâng cao chất lượng dịch vụ gắn với bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc, giữ gìn cảnh quan và bảo vệ môi trường. Đã trình Bộ Chính trị Đề án phát triển ngành Du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn vào năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; trình Quốc hội cho ý kiến về Luật du lịch (sửa đổi) tại Kỳ họp thứ 2 và kiến nghị Quốc hội ban hành Nghị quyết về việc thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam.

Đã ban hành Chiến lược và Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam và quy hoạch các vùng du lịch (trong đó đã ban hành 5/7 quy hoạch vùng); tập trung phát triển 46 khu du lịch và 41 điểm du lịch quốc gia, 12 đô thị du lịch. Xây dựng Đề án thành lập Quỹ Hỗ trợ phát triển du lịch và Đề án phát triển sản phẩm du lịch chất lượng cao và đa dạng. Tăng cường liên kết, quảng bá, xúc tiến du lịch trong và ngoài nước. Xây dựng bộ tiêu chuẩn kỹ năng nghề và giáo trình theo tiêu chuẩn quốc tế và khu vực. Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức của xã hội về phát triển du lịch; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là đối với các hoạt động lữ hành, vận chuyển và hướng dẫn du lịch. Tuy nhiên, môi trường và chất lượng dịch vụ du lịch vẫn còn nhiều hạn chế; công tác quản lý, nhất là đối với hướng dẫn viên và điểm đến còn bất cập.

14. Chính phủ đã chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính; tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường công khai minh bạch, cải tiến quy trình, rút ngắn thời gian giải quyết; thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Phần đầu rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan tối đa không quá 77 ngày; thời gian đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản xuống không quá 14 ngày; thời gian thông quan hàng hóa qua biên giới tối đa 10 ngày đối với hàng hóa xuất khẩu, 12 ngày đối với hàng hóa nhập khẩu; chỉ số tiếp cận tín dụng thuộc nhóm 30 nước đứng đầu; thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng từ 400 ngày xuống còn tối đa 200 ngày; thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp từ 5 năm xuống còn 24 tháng.

Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Nội vụ đánh giá chất lượng, xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức; ban hành Nghị định 56/2015/NĐ-CP về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức. Tuy nhiên, đến nay chưa hoàn thành số liệu tổng thể về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống hành chính nhà nước.

Tháng 6/2016, đã hoàn thành việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; phân cấp cho các bộ, ngành và địa phương xác định danh mục vị trí việc làm, cơ cấu và số lượng viên chức đơn vị sự nghiệp công lập.

Chính phủ đã ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, yêu cầu từng bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan hành chính nhà nước khác ở trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phải xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế trong 7 năm (2015 - 2021) và từng năm, trong đó phải xác định tỷ lệ tinh giản biên chế tối thiểu là 10% biên chế của từng bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu sự nghiệp, khuyến khích đẩy mạnh chuyển đổi thêm 10% số lượng viên chức sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa thay thế nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp.

Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Trung ương xây dựng Nghị định về bổ nhiệm "Hàm", quy định cụ thể về đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình bổ nhiệm và chế độ, chính sách đối với chức danh "Hàm".

Ban cán sự Đảng Chính phủ đã cho ý kiến về Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng; Đề án tập sự lãnh đạo, quản lý và trình Ban Bí thư cho ý kiến trước khi tổ chức thực hiện.

Đã ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ, phát huy vai trò của tổ công tác của Thủ tướng để kiểm tra, đôn đốc việc các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; ban hành Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Tuy nhiên, việc đổi mới chế độ công vụ, công chức vẫn còn chậm; công tác quản lý cán bộ, công chức vẫn còn tiêu cực, kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy hành chính chưa nghiêm. Năng lực, phẩm chất của một bộ phận cán bộ, công chức, chưa đáp ứng yêu cầu.

Triển khai thực hiện Luật tổ chức Chính phủ năm 2015, Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015, Chính phủ đang chỉ đạo khẩn trương hoàn thiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức các cơ quan của Chính phủ theo hướng xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm phù hợp với yêu cầu quản lý Nhà nước; đẩy mạnh phân cấp giữa Trung ương và địa phương; đẩy mạnh xã hội hóa, đổi mới tổ chức và hoạt động đơn vị sự nghiệp công; xây dựng nền hành chính nhà nước chuyên nghiệp phục vụ Nhân dân.

15. Chỉ đạo các bộ, ngành địa phương triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35/CT-TW ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Luật tiếp công dân, các Nghị quyết của Quốc hội, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2012 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; xác định công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ chính trị quan trọng của các bộ, các cấp chính quyền; chấn chỉnh, xử lý tồn tại, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, nhất là trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai; yêu cầu người đứng đầu bộ, ngành, địa phương phải thực hiện nghiêm túc việc tiếp công dân định kỳ và đột xuất, trực tiếp, tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người phức tạp; tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tình hình khiếu nại, tố cáo năm 2016 có xu hướng giảm với năm 2015, hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo được nâng lên một bước góp phần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, giữ vững an ninh, trật tự. Trong 9 tháng năm 2016, các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp 273.094 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (giảm 7,8% so với cùng kỳ năm 2015); giải quyết 17.100/25.366 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt 67%; đã rà soát, xem xét, giải quyết 522/528 vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch số 1130/KH-TTTP, đạt tỷ lệ 98,86%; tiếp tục rà soát, giải quyết 582 vụ việc theo Kế hoạch số 2100/KH-TTTP.

16. Triển khai nghiêm túc Kết luận Hội nghị Trung ương 5 Khóa XI về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ đã ban hành Chương trình hành động của Chính phủ và Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật phòng, chống tham nhũng; đã thực hiện nhiều giải pháp phòng ngừa tham nhũng (công khai, minh bạch trong hoạt động; minh bạch tài sản, thu nhập; xây dựng chế độ định mức, tiêu chuẩn, thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; về chuyên đổi công tác; về xử lý trách nhiệm người đứng đầu); tăng cường các mối quan hệ giữa các cơ quan thanh tra, điều tra và Viện kiểm sát trong phát hiện, điều tra, xử lý vụ việc có dấu hiệu tham nhũng. Tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan báo chí tham gia tích cực vào công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Tăng cường hội nhập, hợp tác quốc tế, thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

Chính phủ đã chỉ đạo lực lượng công an triển khai đồng bộ, quyết liệt các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội, mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm bảo vệ Đại hội lần thứ XII của Đảng, Tết Nguyên đán Bính Thân 2016, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; tập trung đấu tranh triệt phá các băng, nhóm tội phạm, nhất là tội phạm hình sự nghiêm trọng, cướp, cướp giật, cưỡng đoạt tài sản, trộm cắp, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường, tội phạm về ma túy; thực hiện nghiêm túc theo đúng trình tự, thủ tục về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm theo đúng quy định của pháp luật; đã ban hành Chương trình thực hiện Nghị quyết số 96/2015/QH13 của Quốc hội về tăng cường các biện pháp phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự và Nghị quyết số 111/2015/QH13 của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm; thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông tại các thành phố lớn; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông, nhất là xử lý phương tiện chở quá tải trọng, giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí (giảm 6,35% số vụ; 2,24% số người chết; 7,93% số người bị thương); đã triển khai nhiều giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt là tại các địa bàn trọng yếu như khu đô thị, khu

công nghiệp, trung tâm thương mại...; bảo đảm an ninh tại các vùng trọng điểm chiến lược Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, khu vực biên giới, hải đảo và vùng nông thôn.

Trên đây là Báo cáo tổng hợp của Chính phủ về kết quả thực hiện Nghị quyết số 113/2015/QH13 của Quốc hội về tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội khóa XIII về hoạt động giám sát chuyên đề, hoạt động chất vấn.

Chính phủ, các bộ, ngành, các cấp đã nỗ lực triển khai thực hiện Nghị quyết nêu trên của Quốc hội và đã thu được những kết quả quan trọng, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội. Tuy nhiên, do những nguyên nhân chủ quan và khách quan, vẫn còn những việc, những nhiệm vụ kết quả thực hiện còn hạn chế, Chính phủ xin báo cáo Quốc hội, xin trân trọng cảm ơn và nghiêm túc tiếp thu ý kiến của Quốc hội để chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện trong thời gian tới./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Quốc hội;
- HĐDT và các UB của QH;
- Thủ tướng và các PTTg;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- VPCP:BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTg, các PTTg, các Vụ: V.I, NC, PL, TH, TKBT, KTN, KTTH, ĐMDN, TCCV, QHQT, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, V.III(3). ĐT 82

**TM. CHÍNH PHỦ  
TUQ. THỦ TƯỚNG  
BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM VPCP**



**Mai Tiến Dũng**